

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng
Công trình: Trang bị hệ thống rơ le tuần thủ hệ thống điện phân phối các trạm
biến áp 110kV Bù Đăng, Bù Đốp, Bình Long theo đề án 100**

GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐIỆN LỰC BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 24/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bình Phước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 (Phụ lục V: Phương án phát triển nguồn và lưới điện);

Căn cứ Thông tư số 36/2022/TT-BCT ngày 22/12/2022 của Bộ công thương về việc ban hành bộ định mức dự toán chuyên ngành lắp đặt đường dây tải điện và lắp trạm biến áp;

Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BCT ngày 16/3/2023 của Bộ công thương về việc ban hành bộ định mức dự toán chuyên ngành thí nghiệm điện đường dây và trạm biến áp;

Căn cứ Quyết định số 886/QĐ-BCT ngày 13/7/2017 của Bộ Công Thương về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Bình Phước giai đoạn 2016 - 2035 có xét đến năm 2035 (Quy hoạch phát triển hệ thống điện 110kV);

Căn cứ Quyết định số 336/QĐ-EVN ngày 09/3/2020 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành “Quy định về nội dung, trình tự thực hiện công tác thẩm tra, thẩm định các dự án đầu tư xây dựng lưới điện đến 110kV áp dụng trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam”;

Căn cứ Quyết định số 143/QĐ-HĐTV ngày 26/11/2021 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Quy chế về công tác đầu tư xây dựng áp dụng trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1100/QĐ-EVN ngày 25/7/2022 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc ban hành Bộ quy trình quản lý chất lượng nội bộ Ban QLDA và Bộ quy trình quản lý chất lượng dự án đầu tư xây dựng khối lưới điện phân phối;

Căn cứ Quyết định số 2388/QĐ-EVN SPC ngày 02/12/2022 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền quản lý giữa Tổng Giám đốc và Giám đốc đơn vị trực thuộc trong Tổng công ty Điện lực miền Nam;

Căn cứ Văn bản số 8853/EVN-SPC-KH ngày 19/10/2023 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc V/v phân cấp cho các CTĐL thẩm định, phê duyệt BCKTKT/BCNCKT, KHLCNT các dự án lưới điện có tổng mức đầu tư dưới 60 tỷ đồng có áp dụng hình thức tự thực hiện;

Căn cứ Quyết định số 3769/QĐ-EVN-SPC ngày 31/12/2024 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc tạm giao kế hoạch sản xuất kinh doanh đầu tư xây dựng năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2753/QĐ-PCBP ngày 20/12/2024 của Công ty Điện lực Bình Phước về việc phê duyệt Phương án đầu tư công trình: Trang bị hệ thống rơ le tuân thủ hệ thống điện phân phối các trạm biến áp 110kV Bù Đăng, Bù Đốp, Bình Long theo đề án 100;

Căn cứ Báo cáo số 55/KT ngày 03/3/2025 của Phòng Kỹ thuật - Công ty Điện lực Bình Phước về việc báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế trong báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Trang bị hệ thống Rơ le tuân thủ hệ thống điện phân phối các trạm biến áp 110kV Bù Đăng, Bù Đốp, Bình Long theo đề án 100;

Căn cứ hồ sơ báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Trang bị hệ thống rơ le tuân thủ hệ thống điện phân phối các trạm biến áp 110kV Bù Đăng, Bù Đốp, Bình Long theo đề án 100 do Công ty Tư vấn Điện miền Nam hiệu chỉnh tháng 3/2025;

Căn cứ báo cáo Kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Trang bị hệ thống rơ le tuân thủ hệ thống điện phân phối các trạm biến áp 110kV Bù Đăng, Bù Đốp, Bình Long theo đề án 100 số 194/ĐT ngày 20/3/2025 của Tổ thẩm định;

Theo đề nghị của Công ty Điện lực Bình Phước tại Tờ trình số 1019/TTr-PCBP ngày 05/3/2025 về Thẩm định, phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng Công trình: Trang bị hệ thống rơ le tuân thủ hệ thống điện phân phối các trạm biến áp 110kV Bù Đăng, Bù Đốp, Bình Long theo đề án 100.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Trang bị hệ thống rơ le tuân thủ hệ thống điện phân phối các trạm biến áp 110kV Bù Đăng, Bù Đốp, Bình Long theo đề án 100 với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên công trình: Trang bị hệ thống rơ le tuân thủ hệ thống điện phân phối các trạm biến áp 110kV Bù Đăng, Bù Đốp, Bình Long theo đề án 100.

2. Người quyết định đầu tư: Giám đốc Công ty Điện lực Bình Phước.

3. Chủ đầu tư: Công ty Điện lực Bình Phước

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:

a. Mục tiêu đầu tư:

- Đáp ứng thời gian loại trừ sự cố theo Quy định hệ thống điện phân phối tại các TBA 110kV theo quy định của Bộ Công thương (Thông tư 39).

- Đáp ứng quy định của Tập đoàn Điện lực Việt Nam tại Quyết định số 2896/QĐ-EVN-KTLĐ-TĐ ngày 10/10/2003.

- Đáp ứng yêu cầu của A2 tại văn bản số 480/ĐĐMN-PT ngày 03/03/2021, văn bản số 1085/ĐĐMN-PT ngày 12/05/2022, văn bản số 2193/ĐĐMN-PT ngày 24/08/2022.

- Theo Quyết định 100/QĐ-HĐTV ngày 10/8/2023 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc phê duyệt đề án Trang bị hệ thống Rơ le tuân thủ quy định hệ thống điện phân phối tại các TBA 110kV đang vận hành.

- Đảm bảo hệ thống điện làm việc tin cậy hơn trong trường hợp có sự cố, góp phần chủ động /tự động cô lập vùng sự cố, giảm phát sinh sự cố lan truyền.

- Tăng cường độ tin cậy vận hành trạm biến áp trên địa bàn các tỉnh Bình Phước và khu vực miền Đông Nam Bộ.

- Việc trang bị hệ thống rơ le tuân thủ hệ thống điện phân phối nhằm:

+ Phát hiện và chống các dạng sự cố trong vùng được bảo vệ.

+ Giảm thời gian loại trừ sự cố.

b. Quy mô đầu tư xây dựng:

* *Trạm 110kV Bù Đăng:*

- Ngăn 172: Thay Rơ le F21 hiện hữu thành Rơ le F87L mới.
- Ngăn 112: Thay Role F50 hiện hữu bằng rơ le F21 (sử dụng lại Role F21 thu hồi từ ngăn 172).
- Ngăn 131: Thay rơ le F50 hiện hữu thành rơ le F67 mới.
- Ngăn 132: Thay rơ le F50 hiện hữu thành rơ le F67 mới.
- Ban hành và cài đặt trị số các rơ le, cấu hình, thí nghiệm, kiểm tra, nghiệm thu SCADA.

* *Trạm 110kV Bù Đốp:*

- Ngăn 171: Thay thế Rơ le F21 hiện hữu thành Rơ le F87L mới.
- Ngăn 131: Thay thế rơ le F50 hiện hữu thành rơ le F67 mới.
- Ban hành và cài đặt trị số các rơ le, cấu hình, thí nghiệm, kiểm tra, nghiệm thu SCADA.

* *Trạm 110kV Bình Long:*

- Ngăn 172: Trang bị bổ sung rơ le F85 mới.
- Ngăn 173: Trang bị bổ sung rơ le F85 mới.
- Ban hành và cài đặt trị số các rơ le, cấu hình, thí nghiệm, kiểm tra, nghiệm thu SCADA.

5. Tổ chức tư vấn lập BCKTKT, tổ chức lập khảo sát xây dựng (nếu có), tổ chức tư vấn thẩm tra BCKTKT (nếu có):

- Tổ chức tư vấn lập BCKTKT ĐTXD, tổ chức lập khảo sát xây dựng: Công ty Tư vấn điện miền Nam.

- Tổ chức tư vấn thẩm tra BCKTKT ĐTXD: Phòng Kỹ thuật – Công ty Điện lực Bình Phước.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:

* Địa điểm xây dựng:

- Trạm 110kV Bù Đăng, xã Minh Hưng, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

- Trạm 110kV Bù Đốp, xã Thanh Hòa, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.
- Trạm 110kV Bình Long, xã Tân Khai, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

* Diện tích đất sử dụng: Công trình chỉ cải tạo, nâng cấp các thiết bị trong các TBA 110kV hiện hữu.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính, thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

- Loại, cấp, nhóm công trình: Công trình công nghiệp năng lượng, cấp II, nhóm C.
- Thời hạn sử dụng của công trình: Theo tuổi thọ công trình.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng:

a. Số bước thiết kế: Thiết kế 1 bước (lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng).

b. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Nghị định số 14/2014/NĐ-CP ngày 26/02/2014 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành luật Điện lực về an toàn điện.

- Nghị định số 51/2020/NĐ-CP ngày 21/4/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 14/2014/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành Luật điện lực về an toàn điện.

- Quy chuẩn quốc gia về kỹ thuật điện ban hành kèm theo quyết định số 54/2008/QĐ-BCT ngày 30/18/2008 của Bộ Công thương.

- Quy phạm Trang bị điện ban hành kèm theo Quyết định số 19/2006/QĐ - BCN ngày 11/07/2006 của Bộ Công nghiệp.

- Quyết định số 2896/QĐ-EVN-KTLĐ-TĐ ngày 10/10/2003 của Tổng công ty Điện lực Việt Nam (nay là Tập đoàn Điện lực Việt Nam) về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn kỹ thuật của hệ thống điều khiển tích hợp, cấu hình hệ thống bảo vệ, quy cách kỹ thuật của rơ le bảo vệ cho đường dây và TBA 500kV, 220kV và 110kV của EVN, quy định về công tác thí nghiệm đối với rơ le bảo vệ kỹ thuật số.

- Quyết định số 17/QĐ-HĐTV ngày 19/3/2021 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc quy định Đặc tính kỹ thuật vật tư thiết bị sử dụng cho đường dây và trạm biến áp 110kV trong Tổng công ty Điện lực miền Nam.

- Quyết định số 959/QĐ-EVN ngày 26/7/2021 về việc ban hành Quy trình an toàn điện trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

- Quyết định số 1468/QĐ-EVN ngày 05/11/2021 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định về công tác thiết kế dự án trạm biến áp cấp điện áp 110kV-500kV trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1289/QĐ-EVN ngày 01/11/2017 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (thay thế Quyết định số 897/QĐ-EVN ngày 08/7/2019).

- Quyết định 100/QĐ-HĐTV ngày 10/8/2023 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc phê duyệt đề án Trang bị hệ thống Rơ le tuân thủ quy định hệ thống điện phân phối tại các TBA 110kV đang vận hành.

9. Chỉ tiêu kỹ thuật: Theo Quyết định số 2896/QĐ-EVN-KTLĐ-TĐ ngày 10/10/2003 của Tổng công ty Điện lực Việt Nam (nay là Tập đoàn Điện lực Việt Nam) về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn kỹ thuật của hệ thống điều khiển tích hợp, cấu hình hệ thống bảo vệ, quy cách kỹ thuật của rơ le bảo vệ cho đường dây và TBA 500kV, 220kV và 110kV của EVN, quy định về công tác thí nghiệm đối với rơ le bảo vệ kỹ thuật số.

10. Tổng mức đầu tư của dự án: 2.082.596.465 VND

(Bằng chữ: Hai tỷ, không trăm tám mươi hai triệu, năm trăm chín mươi sáu nghìn, bốn trăm sáu mươi lăm đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	78.422.320 VND
- Chi phí thiết bị:	1.330.092.668 VND
- Chi phí quản lý dự án:	29.689.409 VND
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	125.619.041 VND
- Chi phí khác:	419.601.767 VND
- Chi phí dự phòng:	99.171.260 VND

11. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2025.

12. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án: Vốn vay tín dụng thương mại và vốn KHCB của Tổng công ty Điện lực miền Nam

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

14. Các nội dung khác (nếu có): Không.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Quyết định được duyệt là căn cứ để thực hiện công trình.

2. Các Phòng, Ban: QLDA, QLĐT, TCKT, KHVT và các đơn vị liên quan của Công ty Điện lực Bình Phước có trách nhiệm triển khai thực hiện công trình theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Điều 4. Ông (bà) Trưởng các Phòng/Ban: QLDA, QLĐT, TCKT, KHVT và các Đơn vị liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4 (bản giấy);
- Lưu: VT, QLĐT. VNT05.

GIÁM ĐỐC

Lê Tấn Quang